

Số: 390/BSC-DVCK

V/v Thông báo danh sách KH không thực hiện được
thanh toán giao dịch nhận lãi Trái phiếu BID2_19.05

Hà Nội, ngày 27 tháng 09 năm 2022

Kính gửi: Người Sở Hữu Trái Phiếu BID2_19.05

Căn cứ Hợp đồng Đại lý Đăng ký Lưu ký và Thanh toán ký ngày 06 tháng 08 năm 2019 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Tổ Chức Phát Hành) và Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Đại lý Đăng ký Lưu ký và Thanh toán).

Căn cứ tình hình thực tế chi trả lãi Trái phiếu mã BID2_19.05 phát hành ra công chúng năm 2019.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) xin thông báo về khoản lãi Trái phiếu Phát hành ra công chúng năm 2019 mã BID2_19.05 không thực hiện thanh toán được ngày 26/09/2022 của Người Sở Hữu Trái phiếu (cụ thể theo file Danh sách đính kèm).

BSC kính đề nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện xác thực lại thông tin liên quan đến việc nhận lãi Trái Phiếu trước 16h00 ngày 03/10/2022 theo hướng dẫn sau:

- Đối với Trái phiếu đã cầm cố/ phong tỏa theo Thỏa thuận ba bên: điền thông tin theo mẫu **Phụ lục 01** và **Phụ lục 02** và gửi về BSC.

- Đối với Trái phiếu tự do: điền thông tin theo mẫu **Phụ lục 03** và **Phụ lục 04** (gửi kèm CMND có ký đối chiếu bản gốc của cán bộ QLKH tại CN BIDV) và gửi về BSC.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

- Phòng Dịch vụ chứng khoán Hội sở (Hà Nội) – SĐT: 024.3926.4660 hoặc
- Phòng Dịch vụ chứng khoán Chi nhánh (Hồ Chí Minh) - SĐT 028.3821.8889.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, DVCK



**Trưởng phòng Dịch vụ Chứng khoán
Lê Hồng Nhung**

DANH SÁCH TỔNG HỢP NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG THỰC HIỆN ĐƯỢC THANH TOÁN GIAO DỊCH NHẬN LÃI
TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG TẠI NGÀY 26/09/2022

1. Thông tin trái phiếu

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Ngân hàng TMCP Dầu tu và Phát triển Việt Nam phát hành ra công chúng, ngày phát hành 26/09/2019, đáo hạn năm 2029
- Mã trái phiếu: BID2_19.05
- Mệnh giá trái phiếu: 10.000.000VND
- Ngày phát hành: 26/09/2019
- Ngày đáo hạn: 26/09/2029
- Lãi suất kỳ thanh toán gốc/lãi: 6,83%/năm
- Ngày thanh toán: 26/09/2022 (Thứ Hai)

2. Danh sách Tổng hợp Nhà đầu tư không thực hiện được thanh toán giao dịch nhận lãi trái phiếu tại ngày 26/09/2022

STT	Họ tên	Số Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu	Số tiền lãi trái phiếu (VND)	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HÀ	BID2_19.05_00149	648,850	TKNH đóng
2	NGUYỄN THỊ LOAN	BID2_19.05_00151	648,850	TKNH đóng
3	TẠ HỒNG DUYỀN	BID2_19.05_00188	1,297,700	TKNH đóng
4	TRẦN THỊ NGÀ	BID2_19.05_00238	5,190,800	TKNH đóng
5	TẠ HỒNG DUYỀN	BID2_19.05_00243	648,850	TKNH đóng
6	GIANG THỦY NGÀ	BID2_19.05_00279	648,850	TKNH đóng
7	VŨ DUY HAI	BID2_19.05_00418	648,850	TKNH đóng
8	NGUYỄN ANH ĐỨC	BID2_19.05_00423	648,850	TKNH đóng
9	NGUYỄN THANH SON	BID2_19.05_00463	648,850	TKNH đóng
10	HOÀNG VĂN KHANH	BID2_19.05_00505	1,946,550	TKNH đóng
11	Nguyễn Thị Hiền	BID2_19.05_00625	10,381,600	TKNH đóng
12	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC HẠNH MARPHAVET	BID2_19.05_00703	43,712,000	TKNH đóng
13	Công ty TNHH Chế biến nông sản Đức Phương	BID2_19.05_00834	21,856,000	TKNH khác tên (Công ty TNHH Thương mại nông sản Đại Dương)
14	TIỀN SAI	BID2_19.05_00849	3,893,100	TKNH đóng
15	Nguyễn Minh Thắng	BID2_19.05_00850	41,526,400	TKNH khác tên (CTY CP CO DIEN LANH DONG SAPA)
16	ĐINH THỊ KIM DUNG	BID2_19.05_00878	3,893,100	TKNH đóng



STT	Họ tên	Số Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu	Số tiền lãi trái phiếu (VNĐ)	Ghi chú
17	NGUYỄN TUẤN DŨNG	BID2_19.05_00887	20,763,200	TKNH đóng
18	LẠI HỮU CÀNH	BID2_19.05_00925	648,850	TKNH đóng
19	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HOÀI ĐẠT	BID2_19.05_01025	683,000	TKNH khác tên (Công ty TNHH MTV HOÀI ĐẠT)
20	Trần Văn Sơn	BID2_19.05_01037	648,850	TKNH đóng
21	VÕ THỊ THANH TÂM	BID2_19.05_01078	1,946,550	TKNH đóng
22	ĐINH THỊ KIM DUNG	BID2_19.05_01091	8,435,050	TKNH đóng
23	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THIÊN PHÚC	BID2_19.05_01131	2,049,000	TKNH khác tên (CTY TNHH TV DT XD CT THIÊN PHÚC)
24	LÊ THỊ THANH AN	BID2_19.05_01143	41,526,400	TKNH đóng
25	TRẦN THỊ NGÀ	BID2_19.05_01177	5,190,800	TKNH đóng
26	ĐOÀN VĂN KHANH	BID2_19.05_01180	8,435,050	TKNH đóng
27	CAO HOÀNG TUẤN	BID2_19.05_01181	1,297,700	TKNH đóng
28	CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HÙNG ANH	BID2_19.05_01235	683,000	TKNH khác tên (CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HÙNG ANH)
29	Công ty Cổ phần Thanh Quốc Tế	BID2_19.05_01277	52,591,000	TKNH khác tên (Công ty Cổ phần APG Capital)
30	TRẦN TRỌNG VINH	BID2_19.05_01305	8,435,050	TKNH khác tên (THAN TRONG VINH)
31	NGUYỄN KIM HÙNG	BID2_19.05_01362	1,946,550	TKNH đóng
32	Trần Thị Hương Xuân	BID2_19.05_01504	20,763,200	TK Không cho phép ghi nợ và ghi có
33	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐỨC CỬU LONG	BID2_19.05_01566	2,049,000	TKNH khác tên (CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐỨC VÀ THƯƠNG MẠI CỬU LONG)
34	NGUYỄN THỊ THÙY	BID2_19.05_01569	20,763,200	TKNH đóng
35	Nguyễn Thị Hồng	BID2_19.05_01736	20,763,200	TKNH đóng
36	VÕ THỊ THU HƯƠNG	BID2_19.05_01815	8,435,050	TKNH đóng
37	Võ Văn Thuồng	BID2_19.05_01898	3,893,100	TKNH đóng
38	Nguyễn Thị Thương Huyền	BID2_19.05_01932	1,946,550	TKNH đóng
39	Nguyễn Thị Quỳnh	BID2_19.05_02053	648,850	TKNH đóng
40	CÔNG TY TNHH MINH PHÚC VINA	BID2_19.05_02192	683,000	TKNH khác tên (CÔNG TY TNHH HY TECH VINA)
41	NGUYỄN THỊ HUƠNG	BID2_19.05_02227	8,435,050	TKNH đóng
42	HOÀNG THỊ BÍCH	BID2_19.05_02276	1,946,550	TKNH đóng
43	VŨ THỊ KIM YÊN	BID2_19.05_02416	648,850	TKNH đóng
44	NGUYỄN THỊ DIÊU LINH	BID2_19.05_02517	2,595,400	TKNH đóng
45	Công ty TNHH VICO	BID2_19.05_02549	129,770,000	TKNH khác tên (Công ty CP tập đoàn VICO)
46	VŨ ĐÌNH HỒNG	BID2_19.05_02592	1,946,550	TKNH đóng
47	NGUYỄN TIẾN DŨNG	BID2_19.05_02606	648,850	TKNH đóng
48	LÊ TÀI	BID2_19.05_02607	3,893,100	TKNH đóng

STT	Họ tên	Số Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu	Số tiền lãi trái phiếu (VND)	Ghi chú
51	CÔNG TY TNHH TC - HUỖNH THY	BID2_19.05_02687	12,977,000	TKNH khác tên (CÔNG TY TNHH L&D AUTO)
52	TRƯƠNG THỊ CÚC	BID2_19.05_02713	648,850	TKNH đóng
53	DƯƠNG THỊ LIÊN	BID2_19.05_02775	3,893,100	TKNH đóng
54	LÊ MINH THẮNG	BID2_19.05_02791	648,850	TKNH đóng
55	CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16	BID2_19.05_02813	129,770,000	TKNH khác tên (CÔNG TY CỔ PHẦN LIZEN)
56	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	BID2_19.05_02820	1,946,550	TKNH đóng
57	TÂN XUÂN HÙNG	BID2_19.05_02840	1,297,700	TKNH đóng
58	Công ty Cổ phần Thép Trang Khanh	BID2_19.05_03011	43,712,000	TKNH khác tên (Công ty Cổ phần tập đoàn Trang Khanh)
59	ĐẶNG ĐÌNH ĐẠI	BID2_19.05_01126	82,403,950	Không có số TKNH Phong tỏa tiền gốc, lãi; Thực hiện thanh toán gốc lãi TP theo chỉ định của VCB Hưng Yên (Phong tỏa tiền tại BSC)
60	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	BID2_19.05_03015	471,953,000	Không có số TKNH Cầm cổ tại PGB (Phong tỏa tiền tại BSC)
61	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	BID2_19.05_03016	398,189,000	Không có số TKNH Cầm cổ tại PGB (Phong tỏa tiền tại BSC)
TỔNG			1,708,900,150	

Lập Bảng



Phạm Hồng Hạnh



 Lãnh đạo đơn vị
 Trương Phòng Dịch vụ Chứng khoán
 Lê Hồng Nhung



